

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

*Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;
Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 499 thí sinh hạng B (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 19/9/2025 tại Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Nghệ An, địa chỉ: xã Vạn An, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Đặng Thanh Thương, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Nghệ An, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí: Trung tá Phạm Văn Lực, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Bùi Thái Cường, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Nguyễn Quốc Phúc, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Trần Xuân Tiến, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Đặng Trọng Quang, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Phạm Công Thành, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung tá Bùi Thanh Sơn, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Phan Mạnh Quyền, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Hoàng Quốc Đạt, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Lê Đức Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Trần Quốc Hà, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Văn Công, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Quốc Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Phạm Thành Luân, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Phạm Hồng Tiến, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Tuấn Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Đình Trung, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Lê Thiện Hoàng, Sát hạch viên.

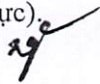
Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Lưu).




Đại tá Trần Ngọc Tuấn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 7442/QĐ-CAT-PC08 ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	TRẦN QUANG ANH	23/04/1998	*****19	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		002371
2	VÕ THỊ LAN ANH	07/02/2006	*****97	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		002119
3	TRỊNH THỊ MAI ANH	16/09/1996	*****47	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x	A1	002170
4	NGUYỄN NGỌC ANH	24/01/2007	*****15	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		004299
5	PHẠM THỊ QUỲNH ANH	18/04/1994	*****19	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004353
6	PHAN QUỲNH ANH	22/02/1999	*****02	X. Văn Tụ, T. Nghệ An	x		004028
7	LÊ VIỆT VIỆT ANH	13/06/2003	*****26	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A1	003754
8	NGUYỄN NGỌC ÁNH	15/02/1998	*****73	X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An	x		00142
9	HOÀNG THỊ ÁNH	04/03/1994	*****55	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		00927
10	TRẦN NGỌC ÁNH	30/05/1998	*****08	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		003479
11	NGUYỄN ĐÌNH BẢO	16/08/1992	*****90	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	003831
12	TRẦN VĂN BẮC	01/04/1988	*****40	X. An Châu, T. Nghệ An	x		004389
13	VÕ VĂN BẰNG	06/08/1989	*****44	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		001909
14	HỒ THỊ BÉ	12/10/1987	*****58	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x		002919
15	TRẦN THỊ NGỌC BÉ	06/11/2001	*****55	X. Kim Bảng, T. Nghệ An	x	A1	003755

16	LÊ VĂN BỀN	12/04/1991	*****98	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x	A1	004193
17	TRẦN THỊ BÍCH	01/04/1999	*****57	X. Lý Nhân, T. Ninh Bình	x		002171
18	HỒ SỸ BIÊN	10/12/1992	*****74	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		004298
19	LÊ THANH BIÊN	25/08/1987	*****19	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		001882
20	BÙI THỊ MỸ BÌNH	15/11/1980	*****55	P. Tân Mai, T. Nghệ An	x	A1	002485
21	ĐÀO THANH BÌNH	05/08/1996	*****78	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		002669
22	CAO ĐÌNH BÌNH	25/03/2002	*****71	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x	A1	004728
23	NGUYỄN VĂN BÌNH	07/09/1990	*****90	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		003074
24	TẠ VĂN BÌNH	27/06/1982	*****49	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004344
25	ĐUỜNG ANH CA	20/11/1983	*****07	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		003641
26	NGUYỄN VIỆT CẢNH	24/08/1996	*****75	X. Quan Thành, T. Nghệ An	x	A1	004420
27	TRẦN VĂN CAO	06/08/1989	*****34	P. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	005947
28	NGUYỄN VĂN CÔNG	05/05/1972	*****44	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x	A1	006078
29	NGUYỄN VĂN CÔNG	14/03/1993	*****83	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		004194
30	VÕ VĂN CƯỜNG	24/12/1994	*****78	X. Quan Thành, T. Nghệ An	x	A1	002938
31	TRẦN MẠNH CƯỜNG	15/10/1995	*****22	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x	A1	003053
32	CAO SỸ CƯỜNG	04/09/1984	*****72	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		00469
33	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	03/08/1985	*****49	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		004223
34	LƯƠNG VĂN CHAI	02/08/1986	*****19	X. Nga My, T. Nghệ An	x	A1	003457
35	TRẦN MINH CHÁNH	04/04/2006	*****25	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		004775
36	HOÀNG THỊ THANH CHÂU	12/07/2001	*****77	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x	A1	002411

37	PHÙNG THỊ CHÂU	14/04/1989	*****85	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		003734
38	NGUYỄN XUÂN CHIẾN	22/02/1986	*****34	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		002691
39	NGUYỄN THỊ CHIẾN	04/05/1989	*****54	X. Hợp Minh, T. Nghệ An	x	A1	002120
40	ĐẶNG THỊ CHÍN	17/09/1979	*****09	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x	A1	004355
41	VÕ HỒNG CHÍNH	02/04/1973	*****48	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		003832
42	NGUYỄN HẢI CHUNG	10/10/1981	*****92	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		002735
43	NGUYỄN THỊ CHUNG	01/09/1983	*****14	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		002715
44	NGUYỄN VĂN CHUÔNG	05/05/1969	*****61	X. An Châu, T. Nghệ An	x		00707
45	HOÀNG VĂN DANH	30/08/2006	*****63	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x		003075
46	HỒ THỊ DÂN	05/11/1991	*****26	X. Yên Hòa, T. Nghệ An	x		003528
47	LÊ THỊ QUỲNH DIỆP	24/08/2005	*****72	X. Yên Xuân, T. Nghệ An	x	A1	003567
48	NGUYỄN THỊ DIỆU	29/03/1997	*****90	P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An	x		004030
49	NGÔ VĂN DUÂN	26/01/1989	*****70	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		005031
50	NGUYỄN THỊ DUNG	03/09/1990	*****60	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x	A1	006009
51	CHU THỊ DUNG	12/10/1983	*****32	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		002412
52	HOÀNG THỊ DUNG	29/12/1983	*****07	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		004014
53	PHAN THỊ DUNG	31/01/1996	*****14	X. An Châu, T. Nghệ An	x		002692
54	ĐỖ TUẤN DŨNG	09/07/2000	*****80	X. Tân An, T. Nghệ An	x		005445
55	NGUYỄN ĐÌNH DŨNG	10/06/1964	*****58	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		003208
56	HOÀNG VĂN DŨNG	02/10/1987	*****81	X. Quỳnh Thắng, T. Nghệ An	x		005905
57	ĐỒNG DANH DŨNG	15/07/1968	*****56	P. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	002578

58	NGUYỄN VĂN DŨNG	26/04/1996	*****17	X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	003681
59	THÁI LÊ DŨNG	09/06/1980	*****29	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		002693
60	THÁI KHẮC DŨNG	26/05/1979	*****41	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		003464
61	VI VĂN DŨNG	23/08/1983	*****22	X. Tương Dương, T. Nghệ An	x		003848
62	NGÔ PHƯƠNG DUY	28/09/1992	*****54	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		005133
63	TRẦN THỊ DUYÊN	06/03/1991	*****97	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		002378
64	NGUYỄN THỊ DUYÊN	22/11/1987	*****19	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		003318
65	LÊ VĂN DƯƠNG	15/12/1986	*****86	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A1	00842
66	THÁI THỊ THÙY DƯƠNG	20/11/1993	*****32	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		003735
67	VI NGỌC ĐẠT	11/11/2005	*****01	X. Môn Sơn, T. Nghệ An	x	A1	006551
68	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	22/08/2005	*****27	P. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	002756
69	NGUYỄN VĂN ĐẠT	04/07/1988	*****52	P. Long Trường, TP. Hồ Chí Minh	x		003580
70	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	16/12/1993	*****34	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		003781
71	LÔ THỊ ĐẮM	06/10/1984	*****46	X. Yên Hòa, T. Nghệ An	x		003814
72	LÊ THỊ ĐIỂM	18/04/1994	*****21	X. Thản Lĩnh, T. Nghệ An	x	A1	004029
73	NGUYỄN VĂN ĐIỂN	10/02/1977	*****88	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x	A1	001890
74	VƯƠNG THỊ DIỆP	08/10/1988	*****54	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		003977
75	TRẦN CÔNG ĐÔNG	03/06/1980	*****94	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		003661
76	ĐẶNG HỒNG ĐỨC	23/12/1973	*****21	X. Hải Lộc, T. Nghệ An	x	A1	001402
77	NGUYỄN DANH ĐỨC	22/12/1991	*****22	X. Hợp Minh, T. Nghệ An	x	A1	002737
78	HÀ ĐÌNH ĐỨC	20/04/1993	*****45	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	003833

79	HOÀNG PHÚ ĐỨC	19/05/1973	*****59	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		004224
80	NGUYỄN TRỌNG ĐƯỜNG	02/05/1989	*****21	X. Quỳnh Tam, T. Nghệ An	x		002404
81	HÀ VĂN ĐƯỜNG	26/02/2003	*****29	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x	A1	003676
82	NGUYỄN THỊ GIANG	01/01/1975	*****02	X. Nghĩa Đồng, T. Nghệ An	x		001975
83	NGUYỄN THỊ GIANG	02/10/1980	*****69	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		003927
84	TRƯƠNG THỊ GIANG	25/12/2001	*****36	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x	A1	004317
85	NGUYỄN THỊ NAM GIANG	16/10/1982	*****18	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	003320
86	TRẦN THỊ QUỲNH GIANG	11/03/2001	*****85	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x	A1	003380
87	BÙI THỊ THU GIANG	01/10/2001	*****72	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x	A1	004356
88	NGUYỄN THỊ GIANG	22/05/1987	*****91	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004015
89	TRƯƠNG THỊ GIANG	29/09/2003	*****09	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		004016
90	HOÀNG THỊ HÀ GIANG	23/08/1976	*****57	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		003782
91	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	28/01/2005	*****10	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x	A1	004195
92	DƯƠNG VĂN GIÁP	02/09/1994	*****21	X. Vân Tụ, T. Nghệ An	x	A1	002946
93	THÁI DOÃN GIÁP	22/10/1979	*****21	X. Quỳ Châu, T. Nghệ An	x		003215
94	HỒ THỊ THU HÀ	25/08/2001	*****88	X. Quỳnh Phú, T. Nghệ An	x	A1	006276
95	NGUYỄN THỊ HÀ	04/08/1991	*****56	X. An Châu, T. Nghệ An	x	A1	003503
96	VŨ THỊ HÀ	20/07/1991	*****63	X. Hợp Minh, T. Nghệ An	x		003140
97	TÔ THỊ HÀ	15/05/1974	*****88	X. Như Thanh, T. Thanh Hóa	x		004037
98	NGUYỄN THỊ HÀ	06/12/1990	*****95	X. Quỳnh Vãn, T. Nghệ An	x		004035
99	PHẠM THỊ THU HÀ	12/09/1980	*****59	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		003783

100	ĐẬU CÔNG HẢI	09/08/1999	*****22	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001088
101	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	28/04/1994	*****31	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		003321
102	CAO THANH HẢI	16/02/1988	*****87	X. An Châu, T. Nghệ An	x		003850
103	LƯU NGỌC HẢI	25/04/1977	*****75	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	003851
104	CHU HỒNG HẢI	07/09/1993	*****26	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004196
105	NGUYỄN VĂN HẠNH	20/04/1966	*****13	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	00882
106	ĐINH VĂN HẠNH	01/03/1995	*****85	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		006198
107	TRẦN THỊ BÍCH HẠNH	07/05/1990	*****87	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004018
108	HOÀNG THỊ HẰNG	22/06/1992	*****06	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		0036
109	NGUYỄN THỊ HẰNG	13/08/1996	*****07	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		006500
110	NGUYỄN MINH HẰNG	10/06/1974	*****18	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		006717
111	TRẦN THỊ HẰNG	30/04/1995	*****29	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		003934
112	VŨ THỊ THU HẰNG	10/04/1995	*****37	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	003381
113	PHAN THỊ HẰNG	28/10/1993	*****81	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		004358
114	CAO THỊ THÚY HẰNG	22/05/1991	*****75	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		004359
115	NGUYỄN THỊ HẰNG	24/07/1979	*****78	X. Hợp Minh, T. Nghệ An	x		004040
116	NGÔ THỊ HẬU	29/03/2000	*****26	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		004198
117	HỒ THỊ HIỀN	23/01/1988	*****88	X. Quỳnh Văn, T. Nghệ An	x		002236
118	LƯƠNG THỊ HIỀN	18/03/1980	*****11	X. Con Cuông, T. Nghệ An	x		003963
119	LÊ THỊ THU HIỀN	10/10/1983	*****10	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x	A1	004299
120	NGUYỄN ĐỨC HIỀN	08/01/2001	*****55	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x	A1	002696

121	LÊ THỊ HIỀN	21/04/1991	*****04	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		00476
122	TRẦN THỊ HIỀN	05/09/1992	*****50	X. Nghĩa Đồng, T. Nghệ An	x	A1	003741
123	GIẢN THỊ HIỀN	18/04/1995	*****54	X. Tiên Đồng, T. Nghệ An	x	A1	003785
124	HỒ THỊ HIỀN	23/11/1998	*****31	X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		004226
125	TRẦN QUỐC HIẾN	14/02/1990	*****25	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		003739
126	NGUYỄN PHÚ HIẾU	18/02/1999	*****10	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		001266
127	NGUYỄN TRUNG HIẾU	28/07/1987	*****63	X. Vũ Quang, T. Hà Tĩnh	x		001268
128	LƯƠNG TRỌNG HIẾU	29/01/2006	*****16	X. Hữu Kiệm, T. Nghệ An	x	A1	003224
129	ĐẬU VĂN HIẾU	25/12/1991	*****01	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		002611
130	VÕ VIỆT HIẾU	10/02/1980	*****73	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		003742
131	VÕ THỊ HOA	24/08/1982	*****67	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x	A1	004042
132	BÙI THỊ THANH HOA	17/05/1984	*****61	X. Nhân Hòa, T. Nghệ An	x		003786
133	NGUYỄN THỊ HOA	09/05/1992	*****96	X. An Châu, T. Nghệ An	x		003852
134	PHẠM VĂN HÒA	17/07/1995	*****08	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A1	00407
135	CAO THỊ KHÁNH HÒA	03/07/1994	*****01	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		001136
136	VŨ ĐỨC HÒA	05/11/1977	*****88	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		002682
137	NGUYỄN VĂN HÒA	22/02/1993	*****52	X. Quỳnh Phú, T. Nghệ An	x		004043
138	LÊ ĐỨC HÒA	01/07/1972	*****74	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x	A1	004227
139	TRỊNH THỊ HOÀI	14/01/1991	*****68	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		006527
140	NGUYỄN KHÁNH HOÀI	04/09/1985	*****27	X. Tuyên Hóa, T. Quảng Trị	x	A1	006581
141	PHẠM THỊ HOÀI	25/05/1986	*****01	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		003382

142	BÙI THỊ HOÀI	25/11/1998	*****59	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	004044
143	NGUYỄN THỊ HOÀI	05/03/1977	*****08	X. Văn Tụ, T. Nghệ An	x		004046
144	NGUYỄN THỊ HOÀI	08/03/2000	*****44	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A1	00332
145	VŨ ĐỨC HOAN	01/01/1988	*****64	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		005980
146	NGUYỄN HOAN	25/11/1989	*****72	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		004199
147	VƯƠNG ĐÌNH HOÀNG	26/06/1990	*****00	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		002949
148	LÊ HUY HOÀNG	05/08/2004	*****05	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		001946
149	TRẦN VĂN HOÀNG	09/03/1994	*****65	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		003020
150	NGUYỄN THỊ HỒE	04/12/1986	*****76	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A1	003759
151	TRẦN OÁNH HỘI	23/09/1982	*****39	X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		003834
152	LÊ THỊ HỒNG	01/02/1995	*****57	X. Quỳnh Văn, T. Nghệ An	x		005565
153	DƯƠNG THÚY HỒNG	22/02/1982	*****89	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		006597
154	TRẦN THỊ HỒNG	08/11/1984	*****31	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		002924
155	PHAN THỊ HỒNG	28/09/1992	*****27	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	004019
156	NGUYỄN THỊ HỒNG	06/06/1996	*****33	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x	A1	004075
157	NGUYỄN ĐÌNH HỘI	04/12/1985	*****99	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		002742
158	NGUYỄN VĂN HUẤN	16/07/1976	*****33	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x	A1	002613
159	NGUYỄN THỊ HUỆ	22/09/1987	*****73	X. Thuận Trung, T. Nghệ An	x		006372
160	NGUYỄN THỊ HUỆ	13/01/1983	*****93	P. Tân Mai, T. Nghệ An	x		002497
161	NGUYỄN THỊ HUỆ	12/10/1984	*****14	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		001239
162	TRẦN THỊ HUỆ	20/11/2005	*****47	X. An Châu, T. Nghệ An	x		005661

163	VÕ VĂN HÙNG	20/07/1988	*****71	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A1	00852
164	TRƯƠNG VĂN HÙNG	16/07/1999	*****45	X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	002357
165	VŨ LÊ HÙNG	03/03/1993	*****17	P. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	00146
166	PHẠM ĐỨC HÙNG	10/08/1994	*****14	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x	A1	002537
167	NGUYỄN MẠNH HÙNG	14/06/1996	*****73	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x	A1	002372
168	NGUYỄN VĂN HÙNG	25/06/1997	*****13	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		002926
169	HỒ SỸ HÙNG	10/12/1999	*****38	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x	A1	002925
170	NGUYỄN ĐÌNH HÙNG	11/10/1980	*****55	X. Xuân Lâm, T. Nghệ An	x		003944
171	NGUYỄN CÔNG HÙNG	16/05/1987	*****94	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A1	003021
172	ĐẶNG XUÂN HÙNG	16/07/1992	*****81	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		004160
173	TRẦN DANH HUY	25/10/1988	*****60	X. Quang Đồng, T. Nghệ An	x		003854
174	NGUYỄN VĂN HUYỀN	25/12/1996	*****16	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		002738
175	NGÔ THỊ HUYỀN	15/10/2000	*****59	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x	A1	004076
176	LÊ THỊ HUYỀN	26/11/1989	*****33	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		003787
177	NGUYỄN THỊ HUYỀN	02/11/2001	*****98	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	003468
178	SÀM THỊ HUYỀN	06/08/1995	*****76	X. Châu Bình, T. Nghệ An	x	A1	003836
179	PHẠM KHÁNH HƯNG	26/04/2006	*****62	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		002268
180	TĂNG VIỆT HÙNG	15/09/1997	*****93	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004319
181	TRƯƠNG KHÁNH HƯNG	24/01/1980	*****85	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		004161
182	ĐẶNG XUÂN HUNG	22/09/1997	*****96	X. Quan Thành, T. Nghệ An	x		004228
183	VŨ THỊ HƯƠNG	21/11/1988	*****92	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x		002674

184	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	24/11/1994	*****20	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		001978
185	CAO THỊ HƯƠNG	10/07/1993	*****23	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x	A1	00229
186	DƯƠNG THỊ HƯƠNG	02/04/1993	*****80	X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		005809
187	LÊ THỊ HƯƠNG	15/10/1979	*****71	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		005832
188	ĐỖ THỊ THANH HƯƠNG	27/06/1979	*****18	P. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		003367
189	PHẠM THỊ HƯƠNG	23/01/1992	*****23	X. Hải Lộc, T. Nghệ An	x		003594
190	ĐINH VĂN HƯƠNG	26/10/1978	*****78	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x	A1	004253
191	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	10/07/1988	*****63	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		003984
192	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	22/08/1994	*****74	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x	A1	004201
193	THANG THỊ HƯỜNG	20/08/1984	*****45	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x	A1	00359
194	LÊ THỊ HƯỜNG	10/10/1994	*****36	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		002698
195	LÔ XUÂN HỮU	06/01/1972	*****17	X. Châu Lộc, T. Nghệ An	x	A1	00382
196	NGUYỄN HỮU HY	02/02/1969	*****85	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		006375
197	BÙI ĐỨC KA	22/10/1984	*****74	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		006661
198	NGÔ SỸ KIÊN	15/03/2000	*****17	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		004203
199	NGUYỄN ĐỨC NAM KHÁNH	16/09/2005	*****81	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		005116
200	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	21/08/2006	*****55	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	003788
201	ĐÀO QUỐC KHÁNH	02/09/1996	*****86	X. Trường Lâm, T. Thanh Hóa	x	A1	004162
202	NGUYỄN VĂN KHÁNH	08/06/1994	*****86	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x		004202
203	NGUYỄN MINH KHÔI	13/07/1995	*****67	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		004281
204	NGUYỄN VĂN LẠM	18/06/1994	*****20	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		003857

205	LÊ THỊ LAN	10/12/1993	*****36	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	003957
206	LÊ THỊ LÀNH	12/01/1994	*****22	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		002498
207	NGUYỄN THỊ LÀNH	29/04/1986	*****50	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	003790
208	TRẦN THỊ LÂM	20/10/1991	*****06	X. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		001884
209	NGUYỄN THỊ LÂM	25/10/1985	*****86	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	003789
210	BÙI THỊ LÊ	03/06/1990	*****25	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	001526
211	NGUYỄN THỊ HỒNG LỆ	11/08/1966	*****16	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		002419
212	LƯU THỊ LIÊN	02/09/1984	*****64	X. Tiên Đồng, T. Nghệ An	x		004674
213	PHAN THỊ LIÊN	05/09/1991	*****46	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x	A1	003384
214	HOÀNG THỊ KIM LIÊN	24/10/1980	*****38	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x	A1	004020
215	VŨ THỊ LIÊU	07/08/2004	*****33	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		003385
216	LÊ THỊ LIÊU	01/07/1983	*****61	P. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		002757
217	CAO THỊ HỒNG LINH	10/10/1974	*****09	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x	A1	0040
218	NGUYỄN THỨC LINH	10/05/1991	*****69	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		001274
219	PHẠM TÚ LINH	17/09/1999	*****89	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		005389
220	NGUYỄN THỊ LINH	10/04/1982	*****92	P. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	003522
221	LÊ THỊ BÍCH LOAN	24/10/2002	*****64	X. Quỳnh Phú, T. Nghệ An	x		002392
222	NGUYỄN THỊ LOAN	15/07/1993	*****13	P. Tân Mai, T. Nghệ An	x		002475
223	HOÀNG THỊ LOAN	27/11/1996	*****65	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		006378
224	PHAN THỊ LOAN	10/02/1992	*****48	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x	A1	004078
225	TRẦN THỊ LOAN	08/04/1995	*****96	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x	A1	004204

226	NGUYỄN THỊ LONG	21/08/1990	*****90	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		002094
227	BÙI DUY LONG	09/12/1982	*****22	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x		002677
228	TẠ HỮU LỢI	06/07/1983	*****31	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x	A1	005055
229	NGUYỄN THỊ LỢI	14/10/1993	*****08	X. Cát Ngạn, T. Nghệ An	x	A1	003791
230	ĐÀO THỊ LỰA	20/11/1991	*****03	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004080
231	LÊ TIỀN LỰC	08/08/1999	*****51	X. Quỳnh Vãn, T. Nghệ An	x	A1	004279
232	TẠ THỊ LƯƠNG	29/10/1992	*****92	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		003255
233	CHU THỊ LƯƠNG	27/10/1990	*****45	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		003386
234	DƯƠNG THỊ LƯƠNG	06/08/1998	*****56	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		003743
235	HOÀNG THỊ LƯƠNG	10/07/1995	*****90	X. Mường Chông, T. Nghệ An	x	A1	003762
236	CAO THỊ LƯU	17/10/1986	*****69	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		002132
237	NGUYỄN THỊ LÝ	06/04/1983	*****83	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	001353
238	NGUYỄN THỊ LÝ	13/04/1996	*****31	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		002420
239	NGUYỄN THỊ LÝ	19/06/1987	*****31	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		003792
240	ĐẬU THỊ MAI	15/05/1991	*****28	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x	A1	002586
241	PHAN THỊ MAI	20/02/1992	*****35	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		006507
242	CÙ THỊ NGỌC MAI	21/05/2004	*****72	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		002684
243	PHAN THỊ NGỌC MAI	29/07/1988	*****80	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		001808
244	NGÔ THỊ MAI	01/10/1995	*****65	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x	A1	002395
245	TRẦN THỊ MAI	06/02/1990	*****11	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x	A1	004051
246	TRẦN THỊ MAI	10/09/1992	*****45	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		003826

247	NGUYỄN VĂN MẠNH	05/02/1982	*****46	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		006112
248	NGUYỄN VĂN MẠNH	27/07/1990	*****57	X. Anh Sơn Đông, T. Nghệ An	x		005884
249	NGUYỄN VĂN MẠNH	18/03/1997	*****71	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		003968
250	LÊ QUANG MÃO	13/05/1987	*****00	X. Vạn An, T. Nghệ An	x	A1	005862
251	ĐINH XUÂN MINH	28/01/2001	*****51	X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An	x		005910
252	HOÀNG THỊ MINH	02/11/2000	*****56	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x	A1	003387
253	LÊ THỊ MINH	12/06/1990	*****30	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		003744
254	NGUYỄN THỊ LI NA	26/02/2007	*****69	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		004083
255	HÀ ĐÌNH NAM	22/02/1994	*****31	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	003838
256	BÙI ĐỨC NAM	28/02/1999	*****18	X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	004163
257	NGUYỄN TUẤN NAM	29/04/2000	*****56	X. Quỳnh Văn, T. Nghệ An	x	A1	004165
258	NGUYỄN TRUNG NĂNG	05/09/1981	*****84	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		001370
259	PHAN THỊ NIÊM	22/03/1989	*****53	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		001853
260	NGUYỄN THỊ NGA	18/12/1983	*****79	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		001072
261	NGUYỄN THỊ NGA	25/05/2001	*****34	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		002476
262	BÙI THỊ NGA	12/03/1981	*****93	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		003296
263	PHẠM THỊ NGA	20/10/1983	*****61	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		003330
264	NGUYỄN THỊ NGA	20/06/1991	*****35	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		003329
265	LÊ THỊ NGA	13/03/1993	*****20	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		003745
266	NGUYỄN THỊ NGA	29/05/1975	*****12	X. Tam Đồng, T. Nghệ An	x	A1	003796
267	NGUYỄN THỊ NGA	02/02/1990	*****88	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x		003797

268	NGUYỄN THỊ BÍCH NGÀ	20/06/1977	*****28	X. Sơn Tây, T. Hà Tĩnh	x		002309
269	BÙI HUY NGÃI	15/02/1990	*****77	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		002547
270	TRẦN KHẮC NGÂN	27/03/1979	*****63	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		003026
271	ĐẬU THỊ NGÂN	08/02/1995	*****71	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	006137
272	TRƯƠNG THỊ NGÂN	24/07/1996	*****93	X. Hợp Minh, T. Nghệ An	x		004021
273	NGUYỄN THỊ NGÂN	05/09/1989	*****32	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		003763
274	VỖ HUY NGHĨA	19/04/1986	*****00	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x	A1	003688
275	CAO KHẮC NGHĨA	21/05/1994	*****38	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		004084
276	VŨ VĂN NGHIỆP	12/04/1989	*****30	X. Con Cuông, T. Nghệ An	x		006561
277	LÊ VĂN NGỌC	25/12/1991	*****68	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x	A1	002617
278	HOÀNG THỊ NGỌC	28/12/1995	*****00	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x	A1	003747
279	TRẦN THỊ NGỌC	17/07/1992	*****42	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		004085
280	BÙI THỊ NGỌC	13/03/1992	*****13	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		003007
281	HỒ BÁ NGỌC	21/12/1998	*****36	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x		
282	HỒ LÊ NGUYỄN	06/11/1996	*****42	X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		006477
283	NGUYỄN CẢNH NGUYỄN	05/06/1996	*****16	P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An	x		00111
284	NGUYỄN QUANG NGUYỄN	06/06/1989	*****41	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		002985
285	PHẠM HOÀNG NGUYỄN	28/12/2005	*****74	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		006708
286	LƯƠNG VĂN NGUYỄN	27/06/1976	*****36	X. Mường Chông, T. Nghệ An	x		003860
287	NGUYỄN VĂN NGUYỆT	04/10/1982	*****80	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		002703
288	VỖ THỊ NGUYỆT	20/12/1973	*****30	X. Hợp Minh, T. Nghệ An	x		004054

289	TRẦN THỊ NGUYỆT	07/09/1982	*****32	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004086
290	ĐẶNG THỊ NHÀN	25/07/1988	*****93	X. Cát Ngan, T. Nghệ An	x		003749
291	LÊ THỊ NHÂM	27/10/1982	*****58	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		006687
292	TRỊNH VĂN NHÂM	10/11/1972	*****94	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	003748
293	PHẠM XUÂN NHẬT	19/05/1983	*****77	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		003008
294	NGUYỄN TÂN NHẬT	03/01/2005	*****01	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A1	006212
295	ĐINH VĂN NHẬT	22/07/2005	*****44	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x	A1	003839
296	PHẠM THỊ TUYẾT NHI	05/11/1994	*****05	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A1	003693
297	ĐẬU THỊ NHUNG	02/05/1991	*****42	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		004087
298	NGUYỄN THỊ NHUNG	05/11/1988	*****81	X. Cát Ngan, T. Nghệ An	x		003802
299	LƯƠNG THỊ HOÀI NHƯ	17/12/1984	*****68	X. Yên Hòa, T. Nghệ An	x	A1	003768
300	VĂN THỊ OANH	16/07/1999	*****36	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x	A1	002724
301	NGUYỄN THỊ OANH	26/06/1993	*****31	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	003332
302	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	23/10/2002	*****95	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x	A1	004057
303	LƯƠNG XỐM PHẤN	19/05/1979	*****42	X. Nga My, T. Nghệ An	x		003861
304	LÊ ĐỨC PHI	18/07/2005	*****53	X. Nghĩa Hành, T. Nghệ An	x		003750
305	HỒ ĐÌNH PHIÊU	02/08/2004	*****86	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		004166
306	NGUYỄN ANH PHONG	25/11/1978	*****97	X. Nhân Hòa, T. Nghệ An	x		003970
307	PHAN ĐỨC PHONG	21/08/1971	*****78	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		00157
308	NGUYỄN VĂN PHONG	10/07/1975	*****98	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		005865
309	THÁI HOÀNG PHÚ	31/10/2005	*****74	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		002647

310	NGUYỄN DUY PHÚ	08/03/2007	*****77	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x		003092
311	VÕ TRỌNG PHÚC	14/11/1987	*****90	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		005866
312	NGUYỄN VĂN PHÚC	15/08/1988	*****36	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		004205
313	PHÙNG NGỌC PHƯỚC	21/12/2005	*****50	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x	A1	006581
314	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	18/07/1995	*****53	X. Lương Sơn, T. Nghệ An	x		003703
315	HỒ THỊ PHƯƠNG	25/08/1997	*****24	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x		005224
316	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	20/08/1982	*****47	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		003653
317	HOÀNG THỊ BÍCH PHƯƠNG	23/07/1990	*****11	X. Nhân Hòa, T. Nghệ An	x	A1	003947
318	TRẦN ĐỨC PHƯƠNG	12/05/1990	*****17	P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An	x		003862
319	NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG	29/06/1995	*****63	X. Quỳnh Phú, T. Nghệ An	x		004233
320	ĐẶNG THÀNH PHƯƠNG	20/10/1989	*****56	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		003664
321	TẠ THỊ HÀ PHƯƠNG	12/09/1996	*****82	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x	A1	003729
322	NGUYỄN MINH QUANG	30/09/1999	*****00	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	001471
323	BÙI DUY QUANG	20/09/1981	*****93	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x		00743
324	NGUYỄN QUỐC QUANG	02/05/1985	*****08	P. Tân Mai, T. Nghệ An	x		002588
325	HỒ HỮU QUÂN	02/04/2003	*****44	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x	A1	006589
326	HOÀNG MINH QUÂN	29/05/2002	*****44	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x	A1	00863
327	ĐOÀN HẢI QUÂN	10/06/1985	*****58	X. Đức Quang, T. Hà Tĩnh	x		003029
328	NGUYỄN NGỌC QUÂN	19/08/1980	*****01	X. Nhân Hòa, T. Nghệ An	x	A1	00413
329	THẠCH VŨ QUÂN	20/01/1999	*****28	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004207
330	NGUYỄN NHƯ QUÊ	06/08/1979	*****09	X. Yên Xuân, T. Nghệ An	x		004509

331	NGUYỄN ĐÌNH QUỐC	05/05/1991	*****49	X. Đức Minh, T. Hà Tĩnh	x		003046
332	NGUYỄN ĐÌNH QUỐC	13/07/1990	*****87	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004234
333	VI ĐÌNH QUÝ	09/09/1983	*****34	X. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	00298
334	CAO XUÂN QUÝ	13/02/1995	*****40	X. An Châu, T. Nghệ An	x	A1	004836
335	TĂNG HÙNG QUÝ	03/04/1965	*****33	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		002424
336	PHAN VĂN QUÝ	17/08/1991	*****89	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		004208
337	TRẦN VĂN QUYẾT	25/10/1990	*****31	X. Con Cuông, T. Nghệ An	x	A1	00915
338	DƯƠNG ĐÌNH QUYẾT	03/01/1996	*****05	X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	004235
339	PHAN THỊ NHƯ QUỲNH	16/11/1996	*****43	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x	A1	002251
340	VŨ ĐỨC QUỲNH	12/06/1995	*****44	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		002650
341	THÁI THỊ QUỲNH	26/03/1990	*****32	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		003301
342	MAI THỊ QUỲNH	10/05/1994	*****22	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		003299
343	NGUYỄN PHẠM BẢO QUỲNH	11/06/2004	*****30	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		003805
344	PHAN THỊ QUỲNH	08/08/1997	*****68	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		004167
345	NGUYỄN BÁ SANG	12/02/1992	*****01	X. Vân Du, T. Nghệ An	x		003047
346	LÊ VĂN SANG	15/09/1970	*****90	X. Bình Chuẩn, T. Nghệ An	x	A1	004024
347	NGUYỄN CẢNH SÁNG	23/07/1994	*****13	P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An	x	A1	00117
348	NGUYỄN THỨC SÁNG	12/02/2007	*****89	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		003982
349	LÊ THỊ SÂM	20/03/1996	*****29	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		006421
350	NGUYỄN THỊ SEN	07/10/1992	*****92	X. Tam Đồng, T. Nghệ An	x	A1	00414
351	TRẦN THỊ SINH	10/05/1990	*****75	X. Vân Du, T. Nghệ An	x		001384

352	NGUYỄN TRƯỜNG SINH	24/05/2005	*****69	P. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		003062
353	VÕ THẾ TÀI	28/12/2005	*****25	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		002793
354	TRẦN TỬ TÀI	07/07/1982	*****83	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		003991
355	LƯƠNG VĂN TÁM	26/07/1977	*****86	X. Sơn Lâm, T. Nghệ An	x		00482
356	LÊ VĂN TÂM	15/05/1988	*****14	X. Tương Dương, T. Nghệ An	x		001437
357	NGÔ THỊ TÂM	05/06/1993	*****35	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x	A1	002706
358	NGUYỄN THỊ TÂM	16/06/1984	*****63	X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An	x		002729
359	TRẦN ĐÌNH TÂM	11/08/1968	*****53	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		006031
360	ĐẶNG THỊ TÂM	19/05/1991	*****61	X. Quỳnh Văn, T. Nghệ An	x		003562
361	DƯƠNG THỊ TÂM	18/06/1988	*****92	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A1	4592
362	ĐẬU ĐỨC TÂN	02/08/1992	*****24	X. Quỳnh Văn, T. Nghệ An	x		003659
363	NGUYỄN HỮU TÂN	29/06/2001	*****62	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		001900
364	LƯƠNG VĂN TIỀN	15/06/1996	*****34	X. Quế Phong, T. Nghệ An	x		00890
365	PHẠM VĂN TIỀN	14/07/2004	*****61	P. Tân Mai, T. Nghệ An	x		004291
366	ĐẬU ĐỨC TIỀN	16/09/1983	*****84	X. Quỳnh Văn, T. Nghệ An	x	A1	001882
367	LÊ QUANG TÌNH	15/08/1976	*****56	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		00342
368	NGUYỄN ĐỨC TỈNH	20/05/1975	*****11	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x	A1	002932
369	NGUYỄN THỊ TÍNH	08/07/1994	*****64	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x	A1	003491
370	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	07/10/1993	*****51	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		00264
371	TRẦN VĂN TOÀN	01/05/1987	*****06	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x	A1	003506
372	TRẦN PHONG TỔ	22/08/1990	*****02	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x	A1	00300

373	LO VĂN TỐI	15/06/1995	*****19	X. Nga My, T. Nghệ An	x	A1	00924
374	NGUYỄN XUÂN TỐI	10/05/1992	*****20	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		002711
375	LƯƠNG VĂN TỐI	15/05/1986	*****22	X. Sơn Lâm, T. Nghệ An	x		003992
376	LÊ VIỆT TÚ	17/09/2004	*****14	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		002688
377	ĐẬU THỊ TÚ	02/04/1986	*****09	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	003338
378	PHẠM ĐỨC TÚ	10/02/1990	*****10	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		002092
379	TRẦN VĂN TUẤN	16/11/1994	*****27	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x	A1	001179
380	NGUYỄN VĂN TUẤN	21/01/1996	*****00	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	006601
381	PHẠM VĂN TUẤN	07/01/1990	*****55	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		00291
382	LÊ VĂN TUẤN	20/11/1999	*****09	X. An Châu, T. Nghệ An	x	A1	001380
383	VI ANH TUẤN	11/07/1981	*****74	X. Nga My, T. Nghệ An	x	A1	003870
384	NGUYỄN VĂN TUẤN	01/02/1985	*****09	X. Tam Đồng, T. Nghệ An	x		003869
385	HỒ TRỌNG TUẤN	14/09/1982	*****20	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004220
386	CAO THÁI TUẤN	15/10/2003	*****59	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x	A1	004219
387	TRẦN ANH TÚC	27/01/2005	*****37	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		002656
388	PHẠM VĂN TÙNG	12/02/2006	*****48	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x		001180
389	LÊ THỊ TÙNG	24/11/1985	*****22	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	003810
390	HỒ KHẮC TÙNG	05/05/1980	*****54	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x		004221
391	ĐINH VĂN TỤNG	08/11/2002	*****86	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x	A1	004238
392	NGUYỄN THỊ TUYẾN	17/09/1988	*****33	X. Quỳnh Vãn, T. Nghệ An	x		006141
393	TRƯƠNG THỊ KIM TUYẾN	22/07/1989	*****39	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		004363

394	HOÀNG NGỌC TUYẾN	20/07/1991	*****74	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		004239
395	PHẠM QUANG TỰ	10/11/1960	*****28	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		003752
396	BÙI THỊ TỰ	17/11/1983	*****49	X. Quỳnh Tam, T. Nghệ An	x	A1	004362
397	NGUYỄN THỊ TƯỞI	12/07/1994	*****86	X. An Châu, T. Nghệ An	x	A1	002146
398	ĐẶNG NGỌC THÁI	20/11/1986	*****85	X. Quỳnh Văn, T. Nghệ An	x		003710
399	LÊ THỊ THANH	22/02/1988	*****08	X. Tiên Đồng, T. Nghệ An	x		001474
400	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG THANH	16/01/1982	*****11	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		002035
401	NGUYỄN THỊ THANH	05/06/1998	*****92	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		003600
402	LÊ XUÂN THÀNH	24/04/1993	*****21	X. Yên Thành, T. Nghệ An	x		003048
403	ĐÀO TẤT THÀNH	20/05/1983	*****71	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		00930
404	TRẦN VĂN THÀNH	18/07/1995	*****65	X. Nghĩa Thọ, T. Nghệ An	x		00169
405	NGUYỄN VĂN THÀNH	10/10/1992	*****06	P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An	x	A1	005968
406	NGUYỄN HỮU THÀNH	10/04/1997	*****60	X. Hợp Minh, T. Nghệ An	x		002775
407	KIỀU NGỌC THÀNH	10/04/1992	*****11	X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	002368
408	PHẠM XUÂN THÀNH	09/12/2001	*****87	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x	A1	00770
409	HOÀNG NGỌC THÀNH	20/11/1988	*****81	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A1	002747
410	TRẦN ĐỨC THÀNH	04/03/1966	*****91	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		004236
411	THÁI THỊ THẢO	08/04/1992	*****65	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x		004390
412	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	10/06/1997	*****28	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	005775
413	TRẦN THỊ THẢO	04/04/2006	*****54	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x	A1	002709
414	BÙI NGỌC THẢO	05/07/1982	*****48	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		004378

415	TRỊNH THỊ THẨM	18/10/1988	*****34	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		004211
416	PHẠM VIỆT THẮNG	31/07/2003	*****82	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A1	003770
417	LÊ HỮU THẮNG	10/02/1997	*****24	P. Tây Hiếu, T. Nghệ An	x		006070
418	TRẦN THỊ THẮNG	02/03/1998	*****25	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		003587
419	HOÀNG NGHĨA THẮNG	12/09/1978	*****78	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x	A1	002929
420	NGUYỄN QUYẾT THẮNG	29/11/1983	*****11	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		003771
421	PHAN QUANG THẮNG	04/05/2001	*****52	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		004093
422	NGUYỄN ĐĂNG THẮNG	01/08/1989	*****61	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x		003841
423	NGUYỄN THỊ THÂN	09/09/1980	*****67	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	003806
424	TRẦN VĂN THỂ	09/07/1967	*****69	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x		002560
425	NGUYỄN THỊ THIÊN	16/06/1996	*****41	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A1	001354
426	NGUYỄN VĂN THÌN	03/07/1988	*****88	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		004169
427	TẠ THỊ THÌN	16/04/1988	*****36	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		003308
428	NGUYỄN THỊ THƠ	10/01/2002	*****60	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		003807
429	LƯƠNG VĂN THƠM	10/10/1975	*****04	X. Sơn Lâm, T. Nghệ An	x	A1	003763
430	PHAN THỊ THƠM	17/09/1998	*****55	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x	A1	003588
431	NGUYỄN THỊ THU	15/09/1980	*****20	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		005068
432	LÊ THỊ THU	28/08/1995	*****29	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00319
433	BÙI THỊ THU	20/06/1989	*****66	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		003391
434	NGUYỄN HỒNG THU	10/11/1973	*****73	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		001079
435	ĐÀM TRUNG THU	14/07/1997	*****00	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x	A1	004170

436	PHẠM CÔNG THUẤN	18/08/1981	*****94	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x	A1	004212
437	NGUYỄN THỊ THÙY	02/09/1992	*****29	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004425
438	HỒ THỊ THỦY	01/05/1982	*****20	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		006226
439	NGUYỄN VĂN THỦY	18/09/1985	*****09	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004393
440	PHẠM THỊ THỦY	15/11/1986	*****38	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		002930
441	TRẦN THỊ THÚY	18/02/1983	*****24	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		002224
442	HỒ THỊ HẢI THÚY	17/02/1996	*****09	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	002286
443	NGUYỄN THỊ THÚY	05/11/1984	*****53	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		004486
444	CAO THỊ THÚY	18/07/1977	*****82	P. Tân Mai, T. Nghệ An	x		002164
445	NGUYỄN THỊ THÚY	19/05/1984	*****45	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		002165
446	NGUYỄN THỊ DIỆU THÚY	11/12/2000	*****31	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		003773
447	NGUYỄN THỊ THUYỀN	12/01/1980	*****88	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x	A1	006519
448	BÙI XUÂN THUYẾT	25/01/1968	*****37	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A1	006599
449	TRẦN VĂN THUYẾT	15/11/1976	*****75	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x		003867
450	HOÀNG VĂN THỨC	03/05/1984	*****24	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		006209
451	PHAN THỊ THƯƠNG	06/05/1990	*****96	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		006220
452	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	26/03/1993	*****97	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	006685
453	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	20/09/1990	*****06	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A1	004789
454	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	22/06/1995	*****45	X. Hợp Minh, T. Nghệ An	x	A1	004061
455	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	16/08/2002	*****59	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		004096
456	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	18/09/2001	*****86	X. Nghĩa Hành, T. Nghệ An	x	A1	004213

457	NGUYỄN THANH TRÀ	10/12/1990	*****58	X. Tương Dương, T. Nghệ An	x		006583
458	LÊ THỊ TRÀ	13/04/1990	*****37	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		004214
459	TRƯƠNG THỊ TRANG	25/11/1987	*****24	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x	A1	003263
460	TRẦN THỊ HÀ TRANG	23/06/1994	*****68	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		002798
461	NGÔ THỊ THU TRANG	15/09/1990	*****84	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		003395
462	LÊ MẠC HÀ TRANG	18/07/1995	*****04	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	003394
463	NGUYỄN THỊ HOÀI TRANG	01/07/1999	*****01	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		004215
464	NGUYỄN VĂN TRÍ	20/08/1996	*****62	X. Giai Lạc, T. Nghệ An	x		004745
465	VÕ DUY TRÍ	16/08/1993	*****66	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x	A1	004172
466	ĐUÔNG GIA TRIỀN	18/01/2003	*****41	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x	A1	004237
467	TẠ THỊ TUYẾT TRINH	15/12/1991	*****32	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004349
468	NGÔ THỊ TRINH	10/07/1995	*****42	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	003396
469	TRẦN THỊ TRINH	16/06/2001	*****09	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		004098
470	NGUYỄN PHÚC TRỊNH	23/03/2002	*****02	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x	A1	002736
471	PHẠM VĂN TRỌNG	18/12/1974	*****69	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		002713
472	NGUYỄN KHẮC TRỌNG	03/03/1984	*****79	X. Sơn Lâm, T. Nghệ An	x	A1	003809
473	ĐỒNG QUANG TRUNG	14/01/2005	*****36	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x	A1	005506
474	ĐẶNG THÀNH TRUNG	28/04/2004	*****04	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		004329
475	PHAN VĂN TRUNG	31/03/2001	*****33	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x		001872
476	HOÀNG ĐÌNH TRUNG	02/11/1996	*****21	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	002243
477	ĐẶNG QUANG TRUNG	02/08/1986	*****77	X. Thuần Trung, T. Nghệ An	x		003337

478	NGUYỄN NGUYỄN TRUNG	16/02/1998	*****66	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		003475
479	LÊ VĂN TRƯỜNG	06/10/1985	*****74	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x	A1	006093
480	NGUYỄN TẤT TRƯỜNG	25/05/1971	*****60	X. Đông Hiếu, T. Nghệ An	x		003751
481	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	12/11/1974	*****77	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		003776
482	LÊ VĂN TRƯỜNG	03/01/2001	*****21	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		004218
483	VÕ THỊ THU UYÊN	01/06/1996	*****04	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		003975
484	NGUYỄN HỮU VĂN	02/09/1988	*****96	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		004394
485	NGÔ THỊ VÂN	20/09/1976	*****62	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		005978
486	ĐẬU THỊ VÂN	15/10/1993	*****86	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		005873
487	LÊ THỊ VÂN	25/05/1990	*****22	X. Quỳnh Vãn, T. Nghệ An	x		006660
488	NGUYỄN THỊ VÂN	14/08/1995	*****69	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	003397
489	LƯƠNG VĂN VIỆT	17/09/1995	*****96	X. An Châu, T. Nghệ An	x		00180
490	ĐẶNG VĂN VINH	21/06/1982	*****82	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		005958
491	VI VĂN VỌNG	08/01/1979	*****18	X. Nga My, T. Nghệ An	x	A1	003871
492	ĐÀO THỊ XOAN	16/10/1983	*****12	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		004240
493	PHÙNG THỊ XUÂN	05/11/1991	*****81	X. Tam Thái, T. Nghệ An	x		004352
494	NGUYỄN NHƯ Ý	02/06/1992	*****86	X. Hạnh Lâm, T. Nghệ An	x	A1	003872
495	NGUYỄN ĐÌNH YÊN	20/01/1992	*****04	X. Thành Bình Thọ, T. Nghệ An	x	A1	00872
496	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	22/06/1990	*****77	X. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		002240
497	TRẦN THỊ YẾN	16/05/1993	*****96	X. Hạnh Lâm, T. Nghệ An	x		001383
498	ĐẬU THỊ HẢI YẾN	05/05/1994	*****02	X. Tương Dương, T. Nghệ An	x		00448

499	CAO THỊ HẢI YẾN	20/08/1992	*****45	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		002991
-----	-----------------	------------	---------	--------------------------	---	--	--------